

Số: 52 /2022/QĐST-HNGĐ

Thanh Ba, ngày 26 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 64/2022/TLST-HNGĐ, ngày 29 tháng 3 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Phạm Ngọc Y** - Sinh năm 1995;

Nơi cư trú: Tổ dân phố 11, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang;

Bị đơn: Anh **Mai Văn K** - Sinh năm 1989;

Nơi cư trú: Khu K, xã Q, huyện T, tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Ngọc Y và anh Mai Văn K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về con chung:** Chị Phạm Ngọc Y và anh Mai Văn K xác nhận có 01 con chung và tự nguyện thỏa thuận như sau:

Chị Phạm Ngọc Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Mai Anh D, sinh ngày 23/9/2019 (Hiện nay con chung đang ở với chị Y tại thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang). Anh K không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Y không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

*** Tài sản chung, vay nợ chung và các vấn đề khác:** Chị Phạm Ngọc Y và anh Mai Văn K đều xác nhận không có nên không đặt ra giải quyết.

*** Về án phí:** Chị Phạm Ngọc Y nhận nộp cả 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Phạm Ngọc Y đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2020/0003366 ngày 29/3/2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Ba. Hoàn trả cho chị Phạm Ngọc Y 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba;
- Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba;
- UBND xã Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Đình Xuân